TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày: 23-11- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nông Thúy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Xuân.

ông Đinh Tuấn Phương.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với:

-*Bị cáo:* Nguyễn Đức L. Tên gọi khác: H, sinh ngày 13/01/1976 tại C, Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu S, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Hoàng Thị C; có vợ là Hoàng Thị H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/10/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn 10A, xã X, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Người chứng kiến*: bà Đinh Thị D, sinh năm 1974.

Địa chỉ: khu T, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- *Người làm chứng*: anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khu D, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/10/2022, Nguyễn Đức L đi đến khu vực bến xe khách thành phố C nhờ một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 700.000 đồng tiền ma túy đá. Mua được ma túy, L đem về nhà ở khu S, thị trấn Q, huyện H chia ra thành nhiều túi nhỏ để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 14 giờ, ngày 05/10/2022, L mang theo túi da bên trong có các túi nilon đựng ma túy rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Fuma biển kiểm soát 14T2 – 1636 đi tìm nơi sử dụng. Khi L đi đến khu vực cảng Ghềnh Võ, thị trấn Q, huyện H thì bị Tổ công tác Đồn biên phòng Đ đang làm nhiệm vụ tại đây kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của L 01 túi da màu nâu bên trong có: 01 túi nilon màu đen KT (04x06)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (M1); 01 túi nilon màu trắng KT (04x07)cm bên trong chứa 07 túi nilon màu trắng có KT (01x02)cm và 01 túi nilon màu trắng có KT (02x03)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9); 01 túi nilon màu trắng KT (04x07)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng (M10); 01 túi nilon màu trắng có KT (04x07)cm bên trong có 01 túi có KT (01x1,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (M11) và 01 túi nilon màu trắng KT (05x08)cm bên trong có 01 túi KT (02x03)cm bám dính chất tinh thể màu trắng (M12). Ngoài ra, còn thu giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng; 18 túi nilon bên trong trống rỗng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Fuma biển kiểm soát 14T2 - 1636 cùng giấy tờ xe.

Tại bản kết luận giám định số 1618/KL-KTHS ngày 09/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh thể hiện: mẫu vật M1 đến M12 gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine. Khối lượng M1 là 2,937 gam, M10 là 0,053 gam, M11 là 0,054 gam. Từ M2 đến M9, M12 dạng vết không xác định được khối lượng. Tổng khối lượng là 3,044 gam. *(Bút lục số 42).*

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 1681/KL-KTHS ngày 09/10/2022, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng lắp 01 sim, màn hình vỡ, không lên nguồn, 01 túi da màu nâu kích thước (13 x 15 x 5,5)cm có dây đeo màu nâu, 18 túi nilon màu trắng kích thước (4x7)cm, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiện Honda Fuma BKS 14T2-1636, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Đức L đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. (*Bút lục số 63,64*). Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức H có lời khai tại phiên tòa: ngày 05/10/2022, bố anh là bị cáo Nguyễn Đức L tự ý lấy xe mô tô BKS 14T2-1636 đi tìm địa điểm sử dụng ma túy mà không nói gì với anh. Nay cơ quan điều tra đã trả lại anh chiếc xe này nên anh không yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Người làm chứng là anh Đỗ Mạnh C và người chứng kiến là bà Đinh Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai tại cơ quan điều tra, cụ thể:

Anh Đỗ Mạnh C khai: khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 05/10/2022, tại khu Ghềnh Võ, thị trấn Q, anh thấy lực lượng chức năng kiểm tra 01 nam thanh niên. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi da người này đang đeo có nhiều túi ni lon một đầu có khóa kẹp, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hoặc có bám dính chất bột màu trắng. Người thanh niên này khai nhận tên là Nguyễn Đức L, chất tinh thể và chất bột màu trắng trong túi nilon là ma túy đá, L cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bà Đinh Thị D khai nhận: khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 05/10/2022, tại Trạm kiểm soát Biên phòng Đ, bà chứng kiến lực lượng Biên phòng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức L. Tại đây L khai nhận toàn bộ số ma túy L bị cán bộ Biên phòng và Công an thu giữ là của L, L cất giấu theo người để sử dụng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSHH ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Nguyễn Đức L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xửáp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/10/2022.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1681/KL-KTHS ngày 09/10/2022, 01 túi da màu nâu kích thước (13 x 15 x 5,5)cm có dây đeo màu nâu, 18 túi nilon màu trắng kích thước (4x7)cm. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng lắp 01 sim, màn hình vỡ, không lên nguồn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo khẳng định: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 14 giờ ngày 05/10/2022, tại khu vực cảng Ghềnh Võ, thị trấn Q, huyện H, Nguyễn Đức L có hành vi cất giấu trái phép 3,044gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp "*c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử

dụng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số lượng ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi da màu nâu kích thước (13 x 15 x 5,5)cm, 18 túi ni lon màu trắng là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, lắp 01 sim, màn hình bị vỡ, điện thoại không lên nguồn, cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Trong vụ án có người đàn ông làm nghề xe ôm mua ma túy hộ L, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch địa chỉ, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1618/KL-KTHS ngày 09/10/2022; 01 túi da màu nâu kích thước (13 x 15 x 5,5)cm, 18 túi ni lon màu trắng

Trả lại bị cáo Nguyễn Đức L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, lắp 01 sim, màn hình bị vỡ, điện thoại không lên nguồn, cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(*Tất cả vật chứng nêu trên tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06/CCTHADS ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H*).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đức L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo, người có quyền lợi nghã vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện H;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện H;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thúy Chính